TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 109/2023/QĐCNHGT-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 07 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55;81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Bùi Thị Y và anh Vũ Văn D;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc giải quyết ly hôn và con chung đề ngày 07/8/2023 của chị Bùi Thị Y.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/08/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ các tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1993

- Người bị kiện: Anh Vũ Văn D, sinh năm 1993

Đều trú tại: Mễ Xá, Nguyễn Trãi, Ân Thi, Hưng Yên

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/8/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/8/2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Y và anh Vũ Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Vũ Văn Đức Phúc, sinh năm 2018 và Vũ Văn Bình An, sinh năm 2022 đến tuổi thành niên, anh D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Y, anh D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Y, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng D sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án D sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án D sự.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND huyện;
- UBND xã Nguyễn Trãi;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Bá H